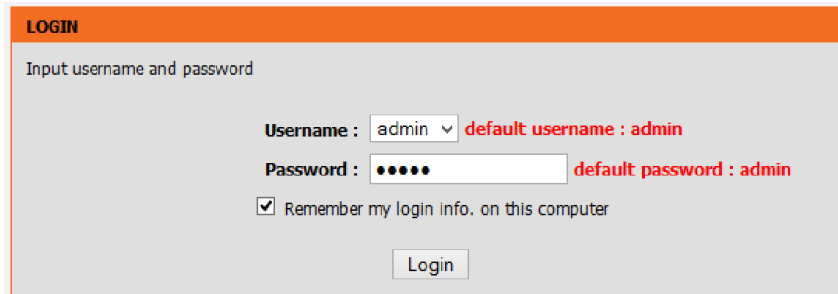


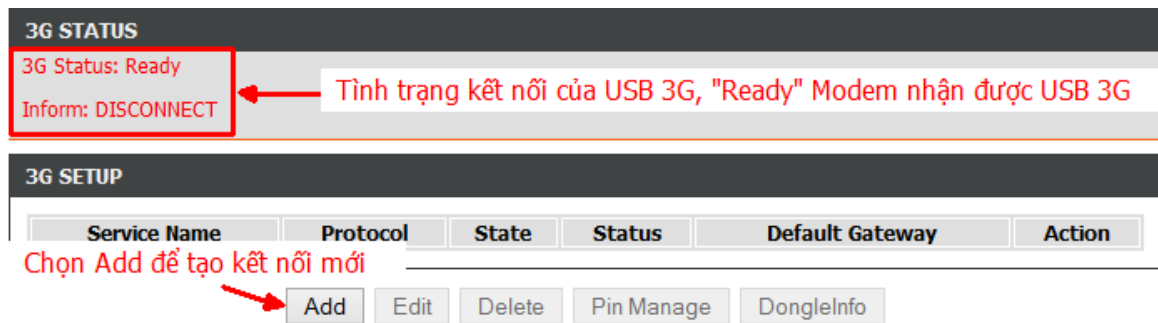
HƯỚNG DẪN CẤU HÌNH USB TRÊN DSL-2750E

- B1: Mở trình duyệt web vào địa chỉ: 192.168.1.1
- B2: Đăng nhập và trang cấu hình với thông tin **user/pass: admin**



I. Cấu hình USB 3G:

a. Vào ADVANCED -> 3G Configuration



Service Name	Protocol	State	Status	Default Gateway	Action
--------------	----------	-------	--------	-----------------	--------

Country: Chọn Vietnam

Profile name: Chọn nhà cung cấp dịch vụ 3G đang sử dụng.

Hiện tại DSL-2750E tích hợp sẵn các profile của các nhà cung cấp dịch vụ 3G sau: MobiFone, Vinaphone, Viettel, Viettel-DCOM, EVNTelecom.

Trường hợp không có profile thì chọn **Other** để nhập các thông số

Account, Password, Dial_Number, APN

Sau đó chọn Apply để lưu cấu hình

3G USB SETUP

Enable 3G Service :

Country: Vietnam

Profile Name: Vinaphone

Account : mms

Password : ●●●

Dial_Number : *99#

Net Type : Auto

APN : m3-world

OnDemand :

Inactivity Timeout : 60 (Seconds [60-65535]. If 0, we will set default value)

Backup delay time : 60 (Seconds [0-600])

Recovery delay time : 60 (Seconds [0-600])

Initialization Delay time : 20 (If too small, some 3g dongle will be unsupported)

Mode Switch Delay time : 20 (If too small, some 3g dongle will be unsupported)

BackupMechanism : DSL

Checking IP address: 8.8.8.8

Timeout (in sec.): 1

Period time (in sec.): 1

Fail Tolerance: 1

Apply AutoSet Cancel

II. Cấu hình USB Storage

1. Cấu hình windows share

Cắm USB vào cổng USB phía sau DSL-2750E.

Trên Windows: vào Start -> run và nhập "\\địa chỉ IP của DSL-2750E"

Run

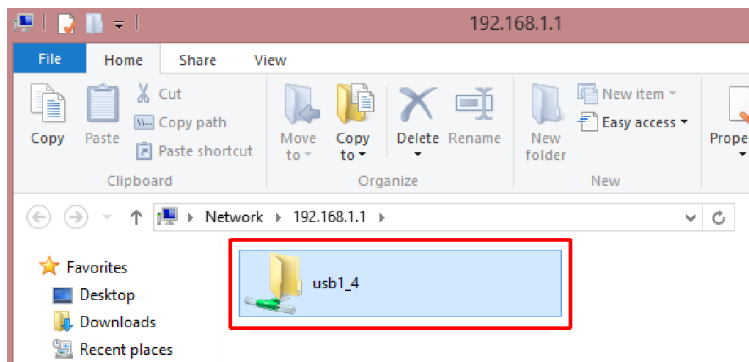
Type the name of a program, folder, document, or Internet resource, and Windows will open it for you.

Open: \\192.168.1.1

This task will be created with administrative privileges.

OK Cancel Browse...

Usb1_4: là ổ USB được cắm vào DSL-2750E



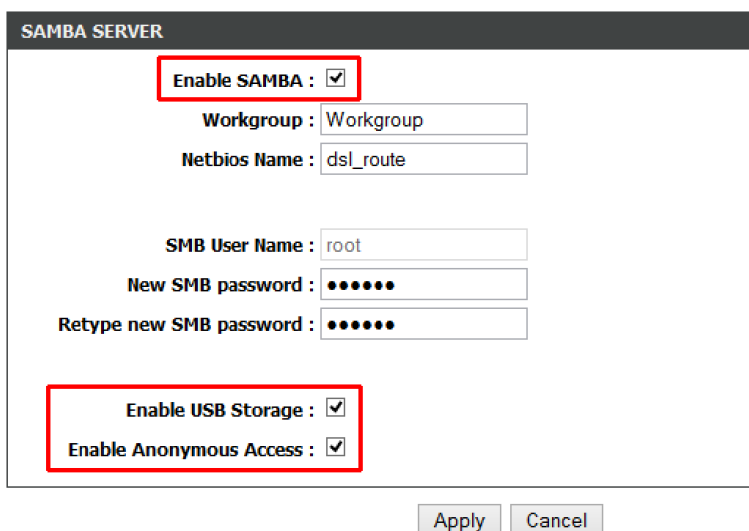
Trường hợp không vào được như trên ta kiểm tra cách sau:

Vào **ADVANCED** -> **SAMBA** kiểm tra các thông số sau có check hay không?

Enable SAMBA: mở chức năng chia sẻ dữ liệu

Enable USB Storage: mở tính năng chia sẻ qua ổ USB

Enable Anonymous Access: mở tính năng truy cập không cần chứng thực



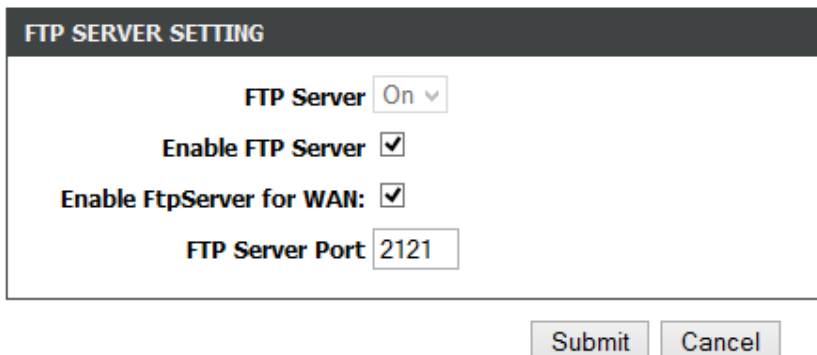
2. Cấu hình FTP Server

Vào **ADVANCED** -> **FTPD Setting**

Enable FTP Server: mở chức năng FTP Server

Enable FtpServer for WAN: mở chức năng FTP Server cho từ ngoài internet kết nối vào

FTP Server Port: mở port cho FTP server



Vào **ADVANCED** -> **FTPD Account**

- User Name:** nhập tên người dùng
 - Password:** nhập mật khẩu truy cập
 - Rights:** chọn quyền truy cập
 - View:** Cho phép đọc
 - Upload:** Cho phép upload
 - Download:** cho phép download
- Chọn **Append** để lưu lại thông tin

FTP USER MANAGE

User Name
 Password
 Rights View Upload Download

Append Refresh

ACCOUNT TABLE

No.	User	Password	Rights			Operation
			View	Upload	Download	

III. Cấu hình máy in mạng

Vào **ADVANCED** -> **Network Tools** -> **printer**

- Enable:** bật tính năng print server
 - Printer Name :** nhập tên máy in
 - URL:** Link để kết nối máy in
 - DISPLAY LIST:** Danh sách máy in đang kết nối vào
- Chọn **Apply** để lưu lại cấu hình

Enable

Printer Name

URL: http://192.168.1.1:631/printers/SP200S

DISPLAY LIST

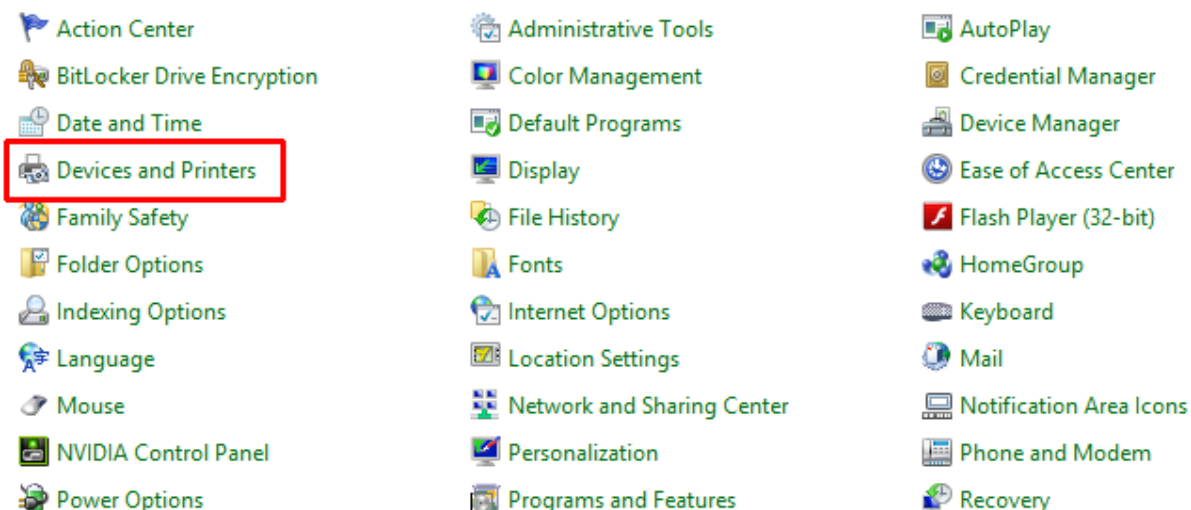
Manufacturer	Model	CMD	Firmware Version
RICOH	SP 200S DDST	GDI	UNKNOWN

Apply Cancel

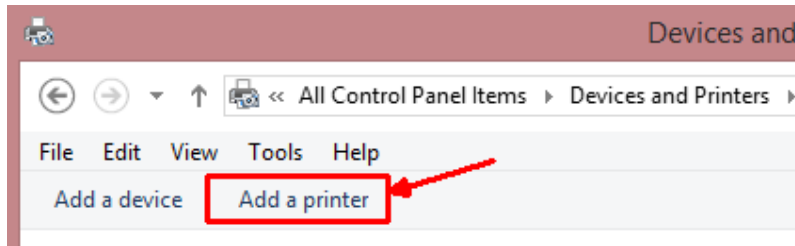
Trên máy tính cài đặt máy in như sau:

a. Trên Windows 7/8

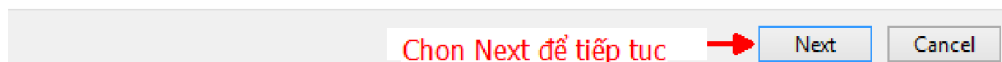
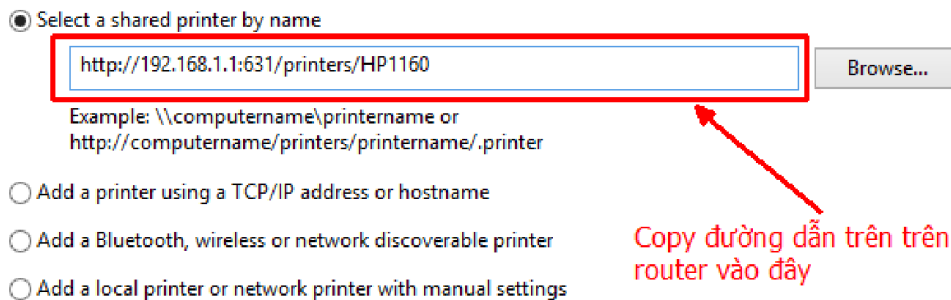
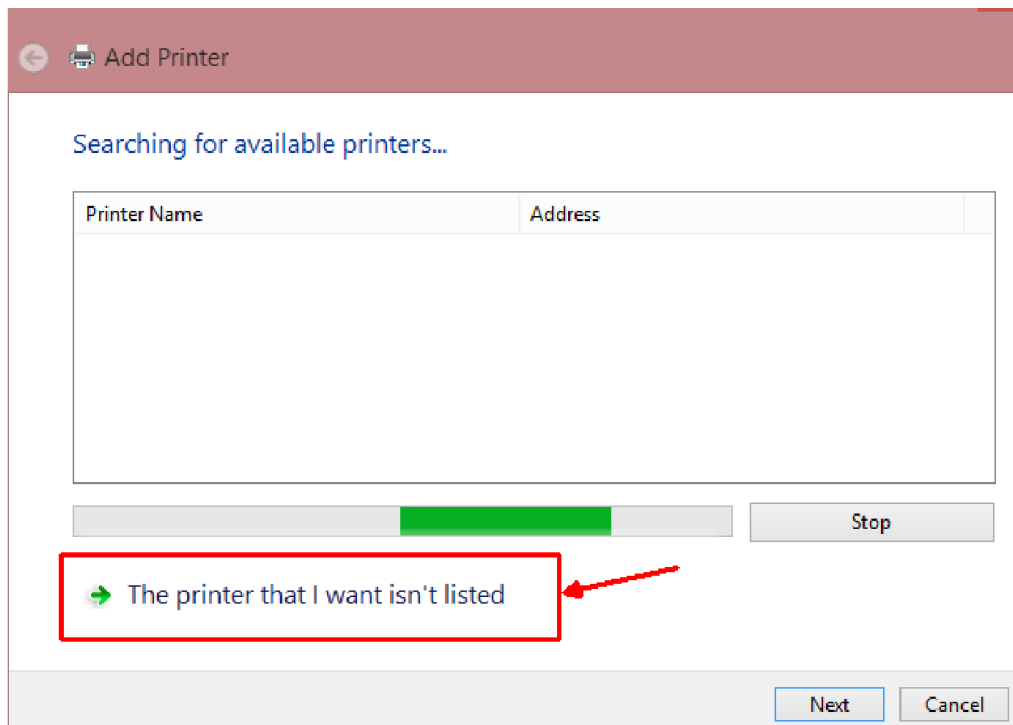
Vào **Control Panel** -> **Devices and Printers**



Chọn Add Printer

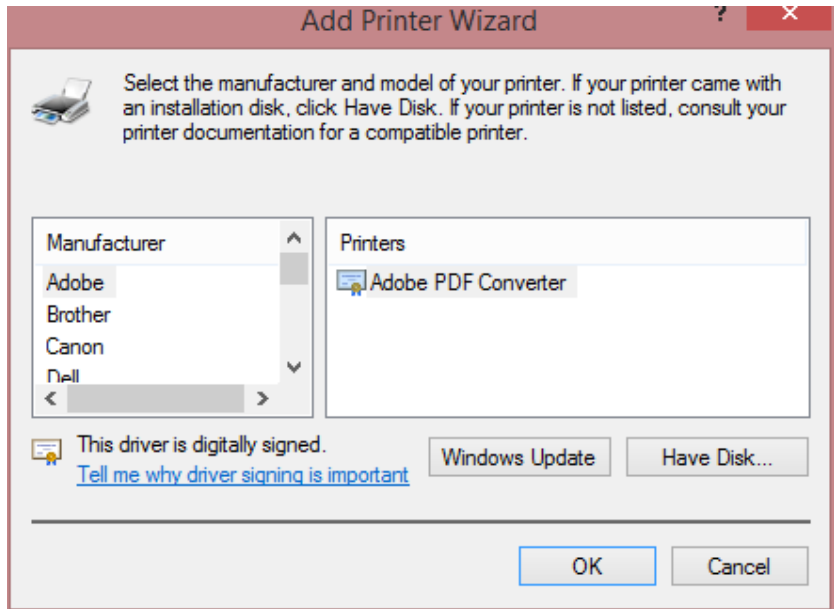


Chọn The printer that I want isn't listed

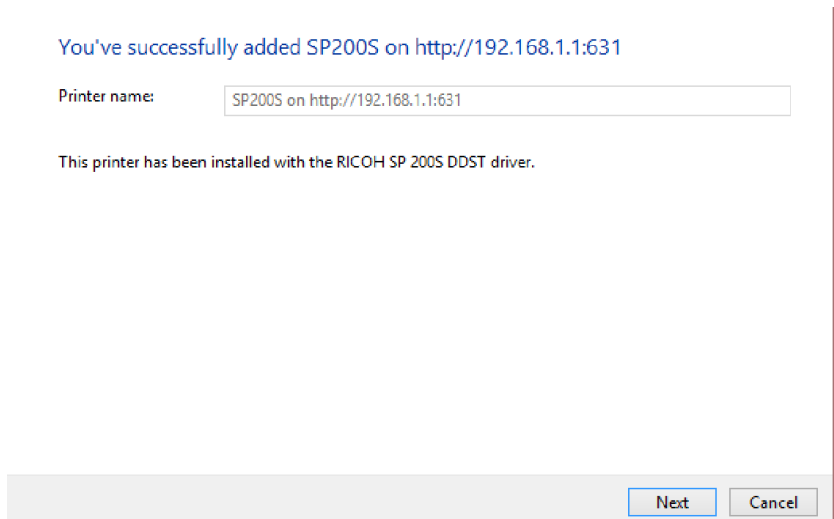


Windows Update: trường hợp Window hỗ trợ driver máy in

Have Disk: Chọn driver máy in có trên máy tính



Máy tính đã cài đặt xong driver máy in



Chọn Finish để hoàn thành việc cài đặt

